



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030
(Kèm Quyết định số 871/QĐ-BDTTG ngày 16 tháng 10 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

4. TỈNH KHÁNH HOÀ

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	Tổng cộng		164	151	102	73
1	Xã Ninh Phước		7	7		
		1	Bàu Trúc	x		
		2	Thành Tín	x		
		3	Phú Nhuận	x		
		4	Chung Mỹ	x		
		5	Mỹ Nghiệp 1	x		
		6	Mỹ Nghiệp 2	x		
		7	Vĩnh Thuận	x		
2	Xã Thuận Nam		8	8		
		1	Vụ Bồn	x		
		2	Tân Bồn	x		
		3	Văn Lâm 1	x		
		4	Văn Lâm 2	x		
		5	Văn Lâm 3	x		
		6	Văn Lâm 4	x		
		7	Phước Lập Tam Lang	x		
		8	Hiếu Thiện	x		
3	Xã Xuân Hải		4	4		
		1	An Nhơn	x		
		2	Phước Nhơn 1	x		
		3	Phước Nhơn 2	x		
		4	Phước Nhơn 3	x		
4	Xã Suối Dầu		1	1	1	
		1	Suối Lau	x	x	
5	Xã Khánh Vĩnh		5	4	5	2
		1	Thôn 1	x	x	
		2	Thôn 2	x	x	
		3	Sông Cầu		x	
		4	Giang Mương	x	x	x
		5	Sơn Thành	x	x	x
6	Xã Nam Cam Ranh		2	2		
		1	Thịnh Sơn	x		
		2	Sông Cạn	x		
7	Xã Tây Ninh Hòa		3	3	2	
		1	Ninh Tây	x		
		2	Sông Bung	x	x	
		3	Suối Sim	x	x	
8	Phường Đô Vinh		2	2		1
		1	Núi Ngõng	x		x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2	Lương Tri	x		
9	Xã Bắc Khánh Vĩnh		4	3	3	
		1	Suối Thom	x	x	
		2	Ba Dùi	x	x	
		3	Bến Khế	x		
		4	Suối Cau		x	
10	Xã Lâm Sơn		7	4	6	3
		1	Lập Lá	x	x	x
		2	Gòn	x	x	x
		3	Tầm Ngân	x	x	x
		4	Trà Giang	x		
		5	Lâm Bình		x	
		6	Lâm Phú		x	
		7	Tân Bình		x	
11	Xã Phước Hữu		9	9		1
		1	Thành Đức	x		
		2	Tân Đức	x		
		3	Hữu Đức	x		
		4	Hậu Sanh	x		
		5	Hoài Trung	x		
		6	Như Bình	x		
		7	Như Ngọc	x		
		8	Hoài Ni	x		
		9	Tà Dương	x		x
12	Xã Phước Hậu		5	5		1
		1	Liên Sơn 2	x		x
		2	Chát Thường	x		
		3	Hiếu Lễ	x		
		4	Phước Đồng 1	x		
		5	Phước Đồng 2	x		
13	Xã Ninh Hải		3	3		2
		1	Xóm Bằng	x		x
		2	Xóm Bằng 2	x		x
		3	Bình Nghĩa	x		
14	Xã Cam Hiệp		4	2	4	
		1	VaLy	x	x	
		2	Suối Cốc	x	x	
		3	Xuân Lập		x	
		4	Hòa Hiệp		x	
15	Xã Khánh Sơn		7	7	7	
		1	Tà Lương	x	x	
		2	Liên Hòa	x	x	
		3	Xóm Cỏ	x	x	
		4	Tà Gụ	x	x	
		5	Hòn Dung	x	x	
		6	Dốc Gạo	x	x	
		7	Tô Hạp	x	x	
16	Xã Đông Khánh Sơn		7	7	7	7
		1	Tà Nĩa	x	x	x
		2	Dốc Trầu	x	x	x
		3	Suối Đá	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4	Tha Mang	x	x	x
		5	A Thi	x	x	x
		6	Sơn Trung	x	x	x
		7	Ba Cùm Nam	x	x	x
17	Xã Tây Khánh Sơn		6	5	6	4
		1	A Pa	x	x	x
		2	Thành Sơn	x	x	x
		3	Tà Giang	x	x	x
		4	Du Oai	x	x	x
		5	Ha Nít	x	x	
		6	Cam Khánh		x	
18	Xã Trung Khánh Vĩnh		5	5	5	2
		1	Ba Căng	x	x	x
		2	Suối Cá	x	x	
		3	Sông Giang	x	x	
		4	Hòn Lay	x	x	x
		5	Cà Thiều	x	x	
19	Xã Tây Khánh Vĩnh		5	5	5	5
		1	Tà Gộc	x	x	x
		2	Suối Cát	x	x	x
		3	Giang Ly	x	x	x
		4	Hòn Dù	x	x	x
		5	A Xay	x	x	x
20	Xã Nam Khánh Vĩnh		6	6	6	4
		1	Gia Răng	x	x	
		2	Đá Bàn	x	x	x
		3	Đá Trắng	x	x	x
		4	Tà Mơ	x	x	
		5	Liên Sang	x	x	x
		6	Sơn Thái	x	x	x
21	Xã Thuận Bắc		8	8	4	5
		1	Suối Đá	x		x
		2	Suối Le	x	x	x
		3	Bà Râu 1	x		
		4	Bà Râu 2	x		
		5	Ấn Đạt	x		
		6	Kiên Kiên	x	x	x
		7	Phước Kháng	x	x	x
		8	Đá Liệt	x	x	x
22	Xã Phước Hà		4	4	3	4
		1	Là A	x	x	x
		2	Tân Hà	x	x	x
		3	Trà Nô	x		x
		4	Giá	x	x	x
23	Xã Công Hải		8	7	7	3
		1	Ma Trai	x	x	x
		2	Thôn Suối Vang	x		
		3	Thôn Bình Tiên		x	
		4	Động Thông	x	x	x
		5	Phước Chiến	x	x	x
		6	Suối Giếng	x	x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		7	Hiệp Kết	x	x	
		8	Kà Rôm	x	x	
24	Xã Anh Dũng		9	6	9	6
		1	Do	x	x	x
		2	Hà Dài	x	x	x
		3	Tà Nôi	x	x	x
		4	Gia Hoa	x	x	x
		5	Tân Lập		x	
		6	Tân Định	x	x	x
		7	Thôn Ú	x	x	x
		8	Tân Hiệp		x	
		9	Tân Hòa		x	
25	Xã Mỹ Sơn		5	5	1	4
		1	Phú Thạnh	x		
		2	Mỹ Hiệp	x		x
		3	Nha Húi	x		x
		4	Rã Trên	x	x	x
		5	Đồng Dầy	x		x
26	Xã Bác Ái		8	8	4	8
		1	Trà Co	x		x
		2	Suối Rua	x	x	x
		3	Chà Đung	x		x
		4	Ma Oai	x		x
		5	Phước Tiến	x		x
		6	Đá Bàn	x	x	x
		7	Phước Thắng	x	x	x
		8	Phước Chính	x	x	x
27	Xã Bác Ái Tây		7	7	7	5
		1	Ma lâm	x	x	x
		2	Phước Tân	x	x	x
		3	Bạc Rây	x	x	x
		4	Bố Lang	x	x	x
		5	Phước Bình	x	x	
		6	Hành Rạc	x	x	
		7	Phước Hòa	x	x	x
28	Xã Bác Ái Đông		5	5	5	4
		1	Phước Đại	x	x	
		2	Tà Lú	x	x	x
		3	Ma Hoa	x	x	x
		4	Phước Lâm	x	x	x
		5	Phước Thành	x	x	x
29	Xã Ninh Sơn		1	1		1
		1	Lương Giang	x		x
30	Xã Vĩnh Hải		1	1	1	1
		1	Cầu Gậy - Đá Hang	x	x	x
31	Xã Cam Lâm		1	1	1	
		1	Đồng Cau	x	x	
32	Xã Cam An		2	1	2	
		1	Văn Sơn	x	x	
		2	Tân Lập		x	
33	Xã Diên Thọ		1	1	1	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1	Đá Mài	x	x	
34	Phường Cam Ranh		1	1		
		1	Xuân Ninh	x		
35	Phường Ba Ngòi		1	1		
		1	Giải Phóng	x		
36	Xã Nam Ninh Hoà		1	1		
		1	Suối Sâu	x		
37	Xã Phước Dinh		1	1		
		1	Thôn Tuần Tú	x		